



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.3K.25.02670

Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản chứng nhận:

Tên sản phẩm : Feed Additives Methionine Hydroxy Analogue
Số lượng/ khối lượng : 20 IBC tanks/ 24.000 kg
Ngày sản xuất : 15/5/2025
Hãng, nước sản xuất : Nutrient Subsidiary of Sichuan Hebang Biotech.Co.,Ltd,
China
Thuộc lô hàng nhập khẩu
Hợp đồng số : HB2025042901J ngày 10/5/2025
Hóa đơn số : HB2025042901J-1 ngày 30/5/2025
Vận đơn số : ZGNQZH515000120
Giấy đăng ký kiểm tra : 4281/HQ-GDK-TTKN ngày 17/6/2025
chất lượng (Mã hồ sơ BNNPTNT29250036442)
Đơn vị được cấp : **CÔNG TY TNHH KHOA KỸ SINH VẬT THĂNG
LONG HẢI DƯƠNG**
Địa chỉ: Lô B3-2.1, KCN Cộng Hòa, phường Cộng Hòa,
thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Việt Nam
Phương thức đánh giá : Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-BKHCN
ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật : QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT
Có giá trị đến ngày : Hết hạn sử dụng sản phẩm

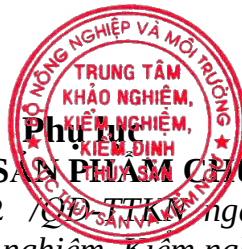
Quyết định chứng nhận
Số: 1292/QĐ-TTKN
Ngày 27 tháng 6 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hà Thanh Tùng





KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY

(Kèm theo Quyết định số 1292 /QĐ-TTKN ngày 27 tháng 6 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

Tên sản phẩm	Giấy đăng ký Kiểm dịch/Mã hồ sơ	Phiếu kết quả thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm			
			Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
Feed Additives Methionine Hydroxy Analogue (HQ.3K.25.02670)	BNNPTNT292 50036442	25V02TND05710	Asen (As) vô cơ	mg/kg (LOQ=1,0)	KPH	EN 16278:2012
			Chì (Pb)	mg/kg (LOQ=1,0)	KPH	TCVN 9588:2013
			Cadimi (Cd)	mg/kg (LOQ=0,1)	KPH	TCVN 9588:2013
			Thủy ngân (Hg)	mg/kg (LOQ=0,05)	KPH	EN 16277:2012
			Salmonella	/25g	KPH	TCVN 10780-1:2017
			Escherichia coli	CFU/g (LOD=10)	KPH	TCVN 7924-2:2008

Ghi chú: KPH - không phát hiện